

**BỘ TƯ PHÁP  
CỤC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ**

Biểu tượng luôn luôn đi cùng dân

**NGƯỜI ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ VÀ THỦ TỤC  
YÊU CẦU TRỢ GIÚP PHÁP LÝ**

Hình ảnh: Một số người dân cầm một tập hồ sơ đang bước đến Cổng  
Trung tâm TGPL nhà nước

Phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh,  
dân chủ, công bằng, văn minh

---

NĂM 2013

**Trợ giúp pháp lý sẽ giúp bạn**

Hãy đến với trợ giúp pháp lý (TGPL), tổ chức TGPL sẽ giúp đỡ pháp lý miễn phí cho bạn các vướng mắc về pháp luật dân sự, đất đai, hôn nhân và gia đình (trừ lĩnh vực kinh doanh, thương mại)... Bạn không phải trả bất kỳ khoản lệ phí hay thù lao dưới bất kỳ hình thức nào nếu bạn là người thuộc diện được TGPL.

**Tổ chức thực hiện TGPL**

Khi có nhu cầu TGPL, nếu thuộc diện được TGPL, bạn có thể đến các tổ chức sau đây để yêu cầu được giúp đỡ:

☞ Trung tâm TGPL nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Chi nhánh của Trung tâm;

☞ Văn phòng luật sư, Công ty luật đã đăng ký tham gia TGPL;

☞ Trung tâm tư vấn pháp luật đã đăng ký tham gia TGPL (thuộc tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ...).

**Người được trợ giúp pháp lý**

Những người sau đây thuộc diện được TGPL miễn phí khi có yêu cầu:

○ **Người nghèo:** là người thuộc hộ nghèo có Sổ hộ nghèo hoặc Giấy xác nhận thuộc diện nghèo của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã

○ **Người có công với cách mạng** bao gồm những

người sau đây:

- ☞ Người hoạt động cách mạng trước Tổng khởi nghĩa 19/8/1945;
  - ☞ Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
  - ☞ Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động;
  - ☞ Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
  - ☞ Bệnh binh;
  - ☞ Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
  - ☞ Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
  - ☞ Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;
  - ☞ Người có công giúp đỡ cách mạng;
  - ☞ Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng của liệt sĩ; con của liệt sĩ; người có công nuôi dưỡng liệt sĩ.
- **Người già** được TGPL là người từ đủ 60 tuổi trở lên, sống cô đơn, không có nơi nương tựa.
  - **Người khuyết tật:** là người bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng tật khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn; người bị nhiễm chất độc hóa học, bị

nhiễm HIV mà không có nơi nương tựa.

- **Trẻ em** được TGPL là người dưới 16 tuổi không nơi nương tựa.
- **Người dân tộc thiểu số** được TGPL là người thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật.
- **Nạn nhân theo quy định của pháp luật phòng, chống mua bán người.**
- **Các đối tượng khác** được TGPL theo quy định tại Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

### **Thủ tục yêu cầu TGPL**

Khi có yêu cầu TGPL, bạn nộp 01 bộ hồ sơ cho tổ chức thực hiện TGPL. Hồ sơ gồm có: Đơn yêu cầu TGPL, các giấy tờ chứng minh người có yêu cầu là người thuộc diện được TGPL và các giấy tờ, tài liệu có liên quan đến vụ việc (nếu có).

### **Giấy tờ chứng minh là người thuộc diện được TGPL**

- Người nghèo xuất trình một trong các giấy tờ sau đây:
  - ☞ Bản chính hoặc bản sao Sổ hộ nghèo, Thẻ hộ nghèo, Giấy xác nhận thuộc diện nghèo của UBND cấp xã hoặc cơ quan lao động, thương binh và xã hội nơi người có yêu cầu làm việc hoặc cư trú;

☞ Các giấy tờ hợp pháp khác mà dựa vào đó có thể biết được người có tên trong giấy tờ đó là người nghèo (như Thẻ khám, chữa bệnh miễn phí cho người nghèo, Sổ vay vốn ngân hàng chính sách xã hội của người nghèo...).

○ Người có công với cách mạng xuất trình một trong các giấy tờ sau đây:

☞ Quyết định công nhận thuộc một trong các đối tượng là người có công với cách mạng;

☞ Giấy xác nhận thuộc diện người có công với cách mạng của cơ quan lao động, thương binh và xã hội hoặc của UBND cấp xã nơi người có yêu cầu cư trú cấp;

☞ Giấy chứng nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Giấy chứng nhận bệnh binh;

☞ Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ, Bằng Tổ quốc ghi công kèm theo giấy tờ xác nhận về mối quan hệ thân nhân (cha, mẹ đẻ, vợ, chồng, con) với liệt sĩ (như Sổ hộ khẩu gia đình, Giấy đăng ký kết hôn, Giấy khai sinh...) hoặc giấy xác nhận của UBND cấp xã;

☞ Huân chương, Huy chương hoặc giấy tờ xác nhận khác có ghi nhận thuộc diện người có công với cách mạng;

☞ Bằng có công với nước, Kỷ niệm chương hoặc giấy chứng nhận bị địch bắt, tù đày;

☞ Các loại giấy tờ hợp pháp khác mà dựa vào đó có thể biết được người có tên trong giấy tờ đó là người có

công với cách mạng;

☞ Trong trường hợp những người thuộc diện người có công với cách mạng bị thất lạc giấy tờ thì cơ quan lao động, thương binh và xã hội hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc hoặc UBND cấp xã nơi người đó cư trú xác nhận.

○ Người già không nơi nương tựa khi có yêu cầu xuất trình một trong các giấy tờ sau đây:

☞ Giấy xác nhận là người từ đủ 60 tuổi trở lên sống độc thân, không có nơi nương tựa của UBND cấp xã nơi cư trú hoặc xác nhận của cơ sở Bảo trợ xã hội, Nhà dưỡng lão, tổ chức chính trị - xã hội nơi sinh hoạt;

☞ Các giấy tờ hợp pháp khác mà dựa vào đó có thể biết rằng người có tên trong đó là người già không có nơi nương tựa.

○ Người khuyết tật khi có yêu cầu xuất trình một trong các giấy tờ sau đây:

☞ Giấy xác nhận khuyết tật do Chủ tịch UBND cấp xã nơi người khuyết tật cư trú cấp;

☞ Các giấy tờ hợp pháp khác mà dựa vào đó có thể biết rằng người có tên trong đó là người khuyết tật.

○ Trẻ em không nơi nương tựa khi có yêu cầu xuất trình một trong các giấy tờ sau đây:

☞ Giấy xác nhận là trẻ em không nơi nương tựa của UBND cấp xã nơi trẻ em đó cư trú;

☞ Giấy xác nhận của cơ sở Bảo trợ xã hội, Nhà tình thương, cơ sở trợ giúp trẻ em khác hoặc của cơ quan lao động, thương binh và xã hội;

☞ Bản chính hoặc bản sao Giấy khai sinh hoặc các giấy tờ hợp pháp khác như (học bạ, Thẻ học sinh, bản kết luận điều tra...).

○ Người dân tộc thiểu số thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn khi có yêu cầu xuất trình một trong các giấy tờ sau đây:

☞ Giấy xác nhận là người dân tộc thiểu số của UBND cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc, sinh hoạt;

☞ Sổ hộ khẩu gia đình, giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ chứng minh người có yêu cầu là người dân tộc thiểu số thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

○ Nạn nhân theo quy định của pháp luật phòng, chống mua bán người có một trong các giấy tờ, tài liệu chứng nhận nạn nhân sau đây:

☞ Giấy xác nhận của cơ quan Công an cấp huyện;

☞ Giấy xác nhận của cơ quan giải cứu (Cơ quan Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển;

☞ Giấy xác nhận của cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân;

☞ Giấy tờ, tài liệu do cơ quan nước ngoài cấp đã được cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài hoặc Bộ Ngoại giao Việt Nam hợp pháp hóa lãnh sự chứng minh người đó là nạn nhân.

○ Các đối tượng khác được TGPL theo quy định tại Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên thì khi có yêu cầu họ phải có giấy tờ chứng minh thuộc diện người được TGPL theo Điều ước quốc tế đó.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. *Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006.*
2. *Luật Người khuyết tật năm 2010.*
3. *Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011.*
4. *Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12-01-2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trợ giúp pháp lý.*
5. *Nghị định số 14/2013/NĐ-CP ngày 05/02/2013 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2007/NĐ-CP.*
6. *Thông tư số 05/2008/TT-BTP ngày 23/9/2008 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ TGPL và quản lý nhà nước về TGPL.*

Khi cần thiết, hãy liên hệ với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước của tỉnh/thành phố nơi bạn cư trú để được trợ giúp pháp lý miễn phí

**TÀI LIỆU PHÁT  
MIỄN PHÍ**